

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2024/HS-ST**
Ngày 30/10/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Năm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mạnh Cường
2. Ông Phạm Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Huyền Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại hai điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và điểm cầu Thành phần là Tại tạm giam Công an tỉnh P, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến rút kinh nghiệm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Phạm Quốc H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1987 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2.

Vợ, con: Chưa có.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Công an xã Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05 ngày 16/05/2024 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng chưa chấp hành xong.

Nhân thân:

Tại quyết định số: 2480 ngày 03/9/2013 của UBND huyện T, về việc đưa người nghiện ma túy Phạm Quốc H vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng. Đã chấp hành xong 17/9/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/6/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. *Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh P.*

2/ Họ và tên: **Tạ Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07 tháng 12 năm 1995 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Bố đẻ: Tạ Quốc H3, mẹ đẻ Phạm Thị Đ.

Vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1996, trú tại khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021.

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 54 ngày 29/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt Tạ Văn T 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong 15/07/2014. Đã thi hành xong phần án phí.

Ngày 18/02/2019, bị công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính hành vi đánh bạc, phạt tiền: 1.500.000 đồng. Đã chấp hành xong 18/02/2019

Ngày 10/10/2013, bị công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự xã hội, phạt tiền: 2.000.000 đồng. Đã chấp hành xong

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. *Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh P.*

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Hà Quang C1, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu F, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2/ Ông Tạ Quốc H3, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

3/ Anh Phùng Tuấn A, sinh năm 2003;

Địa chỉ: Khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Anh C1, ông H3, anh Tuấn A đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 14/6/2024, tại trụ sở Công an xã Đ thuộc khu E, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện T phối hợp với Chính quyền địa phương xã Đ mời Tạ Văn T, sinh năm 1995, trú tại khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến trụ sở công an xã làm việc. Khi đến trụ sở công an xã Đ, T tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 gói bằng giấy, mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng, T tự khai nhận là ma túy H4. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với T và tạm giữ niêm phong gói ma túy để phục vụ công tác giám định. Ngoài ra không phát hiện và tạm giữ đồ vật, tài liệu gì khác.

Tiếp đó, hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày 14/6/2024, tại khu vực đường T, khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện T phối hợp với Chính quyền địa phương xã Đ kiểm tra, đối với Phạm Quốc H, sinh năm 1987, trú tại khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra, H tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói bằng giấy, mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng và 01 túi bằng nilon, màu trắng, một đầu có khuy bấm và viền màu đỏ, bên trong gói giấy và túi nilon đều có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroin. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính tạm giữ, niêm phong gói giấy và túi nilon của H để phục vụ công tác giám định. Ngoài ra không phát hiện và tạm giữ đồ vật, tài liệu gì khác.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, phương tiện đối với Phạm Quốc H và Tạ Văn T. Kết quả như sau:

- Khám xét tại chỗ ở, đồ vật, phương tiện của Tạ Văn T: Thu giữ số tiền 300.000 đồng.

- Khám xét tại chỗ ở, đồ vật, phương tiện của Phạm Quốc H, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã thu giữ:

- + 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7, vỏ máy màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353236070316388/01, số IMEI 2: 353237070316386/01, bên trong lắp 01 thẻ sim số seri: 89840200010846884062.

- + Tiền ngân hàng N: 500.000 đồng gồm: 02 Tờ tiền polime mệnh giá: 200.000 đồng, 01 Tờ tiền polime mệnh giá: 100.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT trưng cầu giám định chất ma túy lần lượt đối với tang vật vi phạm hành chính tạm giữ của Tạ Văn T và Phạm Quốc H.

Tại Kết luận giám định số 846/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng K - Công an tỉnh P trả lời Quyết định trưng cầu của Cơ quan CSĐT đối với tang vật vi phạm

hành chính tạm giữ của Tạ Văn T, kết luận: *Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là 0,154 gam, loại Heroine (H).*

Tại Kết luận giám định số 847/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng K - Công an tỉnh P trả lời Quyết định trưng cầu của Cơ quan CSĐT đối với tang vật vi phạm hành chính tạm giữ của Phạm Quốc H, kết luận: *Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy và C bột cục màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định có khối lượng là 0,306 gam; là ma túy; loại Heroine (H).*

Heroine (H4) có tên khoa học là D được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ, quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại cơ quan điều tra Phạm Quốc H tự khai nhận đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Tạ Văn T và 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Hà Quang C1, sinh 01/10/1988 trú tại khu F, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan CSĐT đã triệu tập Tạ Văn T và Hà Quang C1 đến để làm việc. Tại cơ quan điều tra Phạm Quốc H, Tạ Văn T, Hà Quang C1 khai nhận hành vi mua bán trái phép cụ thể như sau:

Phạm Quốc H 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Tạ Văn T

Lần 1: Khoảng 8h ngày 12/06/2024, khi T đang ngồi uống nước ở cổng trường Cơ Điện, thì trấn T thì thêm sử dụng ma túy, nên T đã mượn điện thoại của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ cụ thể đang ngồi ở quán nước để điện thoại đến số của H là 0886320392. Qua điện thoại T nói “Em T đây, em còn có trăm thôi, anh còn tý nào để cho em tý”. Hiểu ý của H muốn mua 01 gói ma túy với giá 160.000 đồng nên H đồng ý và hẹn gặp T tại cổng nhà Dũng Đ1, thuộc khu D, xã Đ huyện T, tỉnh Phú Thọ rồi kết thúc cuộc gọi. Sau đó T điều khiển xe mô tô Honda FUTURE màu xanh, BKS 33K7 -6908 đến điểm hẹn. Còn H đi vào trong nhà dùng tay không tách một phần ma túy trị giá khoảng 100.000 đồng dùng mảnh giấy mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng gói lại rồi đi bộ ra điểm hẹn. Khi gặp nhau, H đưa bán cho T 01 gói ma túy nêu trên, T đưa lại cho H 160.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đã đem về nhà sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức hít qua đường hô hấp.

Lần 2: Khoảng hơn 8h30 phút ngày 14/06/2024 khi, T đang ở nhà thì thêm sử dụng ma túy nên đã đi bộ sang nhà Phùng Tuấn A, sinh năm 2003, ở khu D, xã Đ và mượn điện thoại của Tuấn A số 0386765403 điện đến số của H như trên và nói: “Em T đây, anh để cho em tý, đây em có ai trăm”. H hiểu ý T muốn mua 200.000 đồng ma túy Heroin nên đồng ý và hẹn T ra địa điểm cũ. Sau đó T về nhà mượn xe mô tô Future màu xanh của bố đi đến điểm hẹn để mua ma túy. Tại đây H đã đưa bán cho T 01 gói ma túy mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng, T đưa lại cho H

200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đã đem về nhà tách lấy 01 phần để sử dụng, số ma túy còn lại Tuấn gói lại như cũ để sử dụng cho lần tiếp theo thì bị công an kiểm tra thu giữ.

Phạm Quốc H 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Hà Quang C1

Khoảng 20 ngày 12/06/2024 khi H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Hà Quang C1, số điện thoại 0983871288, H lưu danh bạ là “Cu Thiên” gọi đến số của H, qua điện thoại C1 hỏi mua của H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sẵn có ma túy muốn bán, H đồng ý bảo C1 đến cổng nhà H tại khu D, xã Đ, huyện T, để lấy ma túy. Khoảng 10 phút sau, C1 đi bộ đến cổng nhà H, tại đây H đưa bán cho C1 01 gói ma túy Heroin mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, C1 đưa cho H số tiền 200.000 đồng.

Căn cứ lời khai của Phạm Quốc H, cơ quan điều tra đã triệu tập Hà Quang C1 đến để làm việc. Trước cơ quan điều tra, C1 khai nhận đã 01 lần mua ma túy của Phạm Quốc H như H đã khai nhận. Sau khi mua được ma túy, C1 đem về nhà sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức chích qua mạch máu vào cơ thể. Đối với chiếc điện thoại sử dụng liên lạc với H để mua ma túy là điện thoại Nokia 1280 lắp kèm sim 0983871288, C1 đã làm rơi mất trên đường đi làm nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa: Phạm Quốc H và Tạ Văn T; Phạm Quốc H và Hà Quang C1; Kết quả: Cả H, T, C1 đều không thay đổi nội dung lời khai về hành vi vi phạm của bản thân và thừa nhận hành vi bán và mua ma túy Heroine phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và bán cho Tạ Văn T, Hà Quang C1, Phạm Quốc H khai nhận đều bắt xe bus đến khu vực ngã ba K, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, để gặp và mua ma túy Heroin của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ tên, địa chỉ cụ thể. Từ trước đến nay H đã mua ma túy nhiều lần của người đàn ông này, nhưng chỉ nhớ 02 lần cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/6/2024, H bắt xe bus xuống mua được của người đàn ông có đặc điểm nêu trên 01 túi ma túy Heroine có đặc điểm là 01 túi bằng nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm và viền màu đỏ, bên trong túi nilon có chứa chất bột, cục màu trắng chính là chất ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng. Số ma túy này, H đem về nhà sử dụng dần cho bản thân, đến ngày 12/6/2024 H bán cho T 01 lần như đã nêu trên; số ma túy còn lại H một mình sử dụng hết cho bản thân.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 12/6/2024, H tiếp tục xuống để gặp và mua được của người đàn ông có đặc điểm nêu trên 01 túi ma túy Heroine có đặc điểm là 01 túi bằng nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm và viền màu đỏ, bên

trong túi nilon có chứa chất bột, cục màu trắng chính là chất ma túy Heroine với giá 700.000 đồng. H mang về nhà, tách ra thành nhiều phần, vừa sử dụng cho bản thân vừa bán kiếm lời. Trong đó, có 01 lần bán cho Tạ Văn T vào ngày 14/6/2024 và 01 lần bán cho Hà Quang C1 vào ngày 12/6/2024 như đã nêu trên. Số ma túy còn lại, H cất giấu để sử dụng và để bán kiếm lợi thì bị công an phát hiện thu giữ.

Cơ quan CSĐT đã phối hợp với Công an xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ tiến hành xác minh, truy tìm người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Quốc H tại khu vực Km số 5, theo như những đặc điểm mà H đã mô tả. Tuy nhiên từ những đặc điểm theo như mô tả của H thì không đủ căn cứ để xác định người bán trái phép chất ma túy cho H là ai nên không triệu tập làm việc được.

Cơ quan CSĐT đã yêu cầu Tập đoàn C3 (V) và Tổng Công ty H5 (V1) cung cấp báo cáo chi tiết lịch sử cuộc gọi của các số thuê bao 0886.320.392, 0983.871.288 và 0386.765.403 mà Phạm Quốc H, Tạ Văn T và H C1 sử dụng để liên lạc mua, bán ma túy vào các ngày 12/6/2024 và 14/6/2024. Kết quả phù hợp với lời khai của H, T và C1 về thời gian liên lạc mua bán ma túy.

Đối với anh Phùng Tuấn A, khai nhận ngày 14/06/2024 khi cho T mượn chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng gold gắn sim 0386.765.403, anh Tuấn A vào nhà lấy nước uống không biết việc T dùng liên lạc mua trái phép chất ma túy, vì vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với việc Tạ Văn T mượn xe mô tô nhãn hiệu FUTURE BKS 33K7 -6908 của bố để là ông Tạ Quốc H3 để đi mua ma túy sử dụng, quá trình điều tra xác định khi T mượn xe mô tô ông H3 không biết T sử dụng đi mua ma túy, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên và không có trình bày gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT-VKSHTB ngày 02/10/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Phạm Quốc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Tạ Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba đã trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tạ Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu cho tiêu hủy 02 túi niêm phong mã số PS3A 2116013 và số PS3A 2116014 của Phòng K - Công an tỉnh P, mặt sau có 03 (ba) loại chữ ký và 05 (năm) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P tại các mép dán là các mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu khoản tiền 560.000đ (*Năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) do bị cáo Phạm Quốc H bán ma túy mà có để nộp ngân sách Nhà nước. Được trừ 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) đang bị tạm giữ, bị cáo còn phải nộp tiếp 60.000đ (*Sáu mươi nghìn đồng*).

Trả lại số tiền Ngân hàng N: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) là tiền cá nhân của bị cáo T, không liên quan đến việc phạm tội; Nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7, vỏ máy màu trắng, đã qua sử dụng là chiếc điện thoại của H dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 thẻ sim số 0886.320.392 của Phạm Quốc H đã sử dụng liên lạc để bán ma túy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 33K7-6908 nhãn hiệu Honda FUTURE màu xanh, bị cáo T sử dụng đi mua ma túy là của ông Tạ Quốc H3 (bố đẻ bị cáo), ông H3 không biết việc bị cáo T sử dụng để đi mua ma túy, do đó Cơ quan điều tra không thu giữ và đề nghị không xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động N1 1280 lắp sim số 0983871288 của Hà Quang C sử dụng để mua ma túy, quá trình điều tra C1 khai đã làm rơi mất trên đường đi làm nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, vì vậy đề nghị không xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng Gold gắn sim 0386 765 403 của Phùng Tuấn A, bị cáo T mượn để liên lạc mua ma túy, nhưng anh Tuấn A không biết bị cáo T mượn để liên lạc mua ma túy, vì vậy đề nghị không xử lý.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày luận tội, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tự bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong khoảng thời gian từ 12/06/2024 đến 14/06/2024, Phạm Quốc H đã 02 lần mua ma túy Heroin trái phép để kiếm lợi. Cụ thể: tại khu vực khu D, xã Đ, huyện T tỉnh Phú Thọ Phạm Quốc H đã 02 lần bán trái phép chất ma túy H4 cho Tạ Văn T với tổng số tiền là 360.000 đồng và 01 lần bán trái phép chất ma túy Heroin cho Hà Q chính với giá 200.000 đồng. Số ma túy còn lại có khối lượng là 0,306 gam ma túy H4, Phạm Quốc H tàng trữ với mục đích vừa để sử dụng vừa để bán nếu có người hỏi mua, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện thu giữ ngày 14/06/2024

Đối với Tạ Văn T, ngày 14/06/2024 đã có hành vi tàng trữ 0,154 gam ma túy Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện thu giữ tại trụ sở công an xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Các lần mua bán ma túy cho Hà Quang C1 và Tạ Văn T, H đều không cân đo đong đếm, lần bán ngày 12/06/2024 T và C1 đã sử dụng hết nên không xác định được trọng lượng. Đối với lần bán ma túy cho T ngày 14/06/2024, T đã sử dụng 01 phần chỉ còn lại 0,154 gam.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Phạm Quốc H và tàng trữ trái phép chất ma túy của Tạ Văn T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, nên cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo H và bị cáo T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, vật chứng thu giữ, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Phạm Quốc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Tạ Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Điều 251 quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...”

Điều 249 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,...

c) *Heroin, C2, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Xét tính chất, mức độ tội phạm mà bị cáo Phạm Quốc H thực hiện là rất nghiêm trọng, bị cáo Tạ Văn T thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh, an toàn xã hội. Mặc dù các bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại nguy hiểm của ma túy đối với con người và xã hội, ma túy cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Chỉ vì hám lời mà các bị cáo đã cố ý phạm tội. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Phạm Quốc H: Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành xong nhưng không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm mà vẫn cố tình phạm tội; bị cáo đã có 3 lần bán ma túy hoàn thành và 01 lần tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và ai mua thì bán, chưa kịp bán thì bị bắt, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi bị Công an kiểm

tra bị cáo đã tự giác lấy ma túy từ trong túi quần đang mặc ra giao nộp và tự giác khai nhận những lần mua, bán trái phép ma túy trước đó. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Đối với bị cáo Tạ Văn T: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo có 01 lần bị xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo đã chấp hành xong. Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như đã nêu trên, thì hành vi phạm tội của các bị cáo phải bị xử phạt tù, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về với xã hội sẽ là một công dân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền để nộp ngân sách Nhà nước, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; nhưng xét thấy bị cáo H và bị cáo T không có tài sản riêng gì lớn, không có nghề nghiệp ổn định và không có chức vụ gì; Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Quốc H, bị cáo Tạ Văn T và Hà Quang C1, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật vì vậy không xem xét trong vụ án này.

Về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo Phạm Quốc H khai mua được của người đàn ông ở ngã ba K, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã phối hợp với Công an xã H, thị xã P xác minh đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho H; Tuy nhiên không xác định được người này là ai nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 33K7-6908 nhãn hiệu Honda FUTURE màu xanh, bị cáo T sử dụng đi mua ma túy là của ông Tạ Quốc H3 (bố đẻ bị cáo), ông H3 không biết việc bị cáo T sử dụng để đi mua ma túy, do đó Cơ quan điều tra không thu giữ nên không đề cập xử lý.

- Đối với chiếc điện thoại di động N1 1280 lắp sim số I H Chính sử dụng để mua ma túy, quá trình điều tra C1 khai đã làm rơi mất trên đường đi làm nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, vì vậy không đề cập xử lý.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng Gold gắn sim 0386 765 403 của Phùng Tuấn A, bị cáo T mượn để liên lạc mua ma túy, tuy nhiên anh Tuấn A không biết bị cáo T mượn để liên lạc mua ma túy, vì vậy không đề cập xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Tạ Quốc H3 và anh Phùng Tuấn A không yêu cầu về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 túi niêm phong mã số PS3A 2116013 và số PS3A 2116014 của Phòng K - Công an tỉnh P, mặt sau có 03 (ba) loại chữ ký và 05 (năm) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P tại các mép dán là các mẫu vật còn lại sau giám định, đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với khoản tiền 560.000đ (*Năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) do bị cáo Phạm Quốc H bán ma túy mà có, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Nhưng được trừ 500.000đ đang bị tạm giữ, bị cáo còn phải nộp tiếp 60.000đ.

- Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo T, không liên quan đến việc phạm tội; Vì vậy trả lại cho bị cáo là phù hợp, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7, vỏ máy màu trắng, đã qua sử dụng là chiếc điện thoại của H dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 thẻ sim số 0886.320.392 của Phạm Quốc H đã sử dụng liên lạc để bán ma túy, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo, đề xuất về xử lý vật chứng và án phí hình sự. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 đối với Phạm Quốc H.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 đối với Tạ Văn T.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Tạ Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Quốc H 07** (*Bảy*) năm **06** (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 19/6/2024.

Xử phạt bị cáo **Tạ Văn T 15** (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 19/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 02 túi niêm phong mã số PS3A 2116013 và số PS3A 2116014 của Phòng K - Công an tỉnh P, mặt sau có 03 (ba) loại chữ ký và 05 (năm) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P tại các mép dán là các mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước khoản tiền 560.000đ (*Năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) do bị cáo Phạm Quốc H bán ma túy mà có. Nhưng được trừ 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) đang bị tạm giữ, bị cáo còn phải nộp tiếp 60.000đ (*Sáu mươi nghìn đồng*).

- Trả lại cho bị cáo Tạ Văn T số tiền Ngân hàng N: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) là tiền cá nhân của bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7, vỏ máy màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353236070316388/01, số IMEI2: 353237070316386/01 là chiếc điện thoại của Phạm Quốc H dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 thẻ sim số seri: 89840200010846884062 số thuê bao 0886.320.392 của Phạm Quốc H đã sử dụng liên lạc để bán ma túy.

(*Toàn bộ những vật chứng và đồ vật trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba và có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật*

chứng ngày 29/10/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba có lưu trong hồ sơ vụ án).

[4] Về án phí: Các bị cáo Phạm Quốc H và Tạ Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Đ, huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Các Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vi Thị Năm